

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

(Số tuần: 3 tuần từ ngày 30/03/2026 đến ngày 17/4/2026)

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|--|--|--|--|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất | | | | |
| a. Phát triển vận động | | | | |
| 1 | - Trẻ thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh, theo nhịp bài hát năng sớm. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | - Hoạt động học: Thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay) - Bụng: Quay người sang trái sang phải kết hợp hai tay chống hông chân bước sang phải sang trái. - Chân: Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang. | - Hoạt động học: Thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay) - Bụng: Quay người sang trái sang phải kết hợp hai tay chống hông chân bước sang phải sang trái. - Chân: Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang - Tập kết hợp với bài hát "năng sớm" * HD chơi + Trò chơi: Gió thổi | |
| 4 | - Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Ném trúng đích nằm ngang bằng 2 tay. | - Ném trúng đích nằm ngang bằng hai tay. | - Hoạt động học: + Ném trúng đích nằm ngang bằng 2 tay + Trò chơi: Chạy tiếp cờ | |
| 5 | - Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây. - Trèo lên xuống 7 | - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây. - Trèo lên xuống 7 dóng thang, bật liên tục vào vòng. | - Hoạt động học: + Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây. Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|---|--|--|---|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| | <p>đóng thang, bật liên tục vào vòng</p> <p>- Trẻ thể hiện sự nhanh mạnh, khéo léo qua Trò chơi: Trờì mưa, nhảy qua suối nhỏ</p> | | <p>+ Trờì lên xuống 7 đóng thang, bật liên tục vào vòng</p> <p>- Hoạt động chơi</p> <p>+ Trò chơi mới: Trờì mưa, nhảy qua suối nhỏ.</p> | |
| 7 | <p>- Trẻ thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động:</p> <p>+ Vẽ hình và sao chép các chữ cái g, y, chữ số đã học</p> <p>+ Cắt được theo đường viền của hình vẽ đám mây, ông mặt trời...</p> | <p>- Tô, đồ theo nét g, y</p> <p>- Vẽ hình và sao chép chữ cái, chữ số đã học</p> <p>- Cắt đường vòng cung theo đường viền.</p> | <p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây công viên nước, xây bể bơi, xây khu du lịch sinh thái.</p> <p>+ Xé dán mây mưa, ông mặt trời</p> <p>+ Cắt dán trang phục mùa hè</p> <p>+ Tập tô, đồ theo nét các chữ cái g, y đã học.</p> <p>- Góc nghệ thuật: Trẻ cắt đường viền của hình vẽ đám mây, ông mặt trời,...</p> <p>- Thực hiện vở toán</p> | |
| b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe | | | | |
| 14 | <p>- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh phòng bệnh:</p> <p>+ Ra nắng đội mũ</p> <p>+ Nói với người lớn khi ốm đau, chảy máu hoặc sốt...</p> | <p>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.</p> <p>- Bảo vệ sức khỏe, an toàn khi có thời tiết thay đổi: Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết</p> <p>- Lợi ích của mặc trang phục phù hợp với thời tiết. Ra nắng đội mũ...</p> <p>- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm. Nguyên nhân và cách phòng tránh.</p> | <p>- Hoạt động học:</p> <p>+ Cô trò chuyện giờ đón trẻ, trả trẻ một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh phòng bệnh, lợi ích của giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường</p> <p>+ Kỹ năng nhận biết một số biểu hiện khi ốm</p> <p>+ Xem video và trò chuyện về một số</p> | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|---|---|---|--|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| | | Nói với người lớn khi ốm đau, chảy máu hoặc sốt. | biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh - Hoạt động lao động + Thực hành lựa chọn và mặc trang phục phù hợp với thời tiết mùa hè. + Thực hành đội mũ, nón khi ra nắng. | |
| 16 | - Trẻ biết những nơi như: Hồ ao, mương, sông suối, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần. | - Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn: Hồ, ao, mương, sông suối, bể chứa nước, giếng, bụi rậm... | - Hoạt động học: + Kỹ năng nhận biết những nơi nguy hiểm + Xem hình ảnh và trò chuyện về những nơi không an toàn đến tính mạng, tác hại của việc chơi ở những nơi không an toàn như: Hồ, ao, giếng, bể chứa nước, sông, suối... + Thực hành cho trẻ chọn hành động đúng, sai | |
| 2. Lĩnh vực phát triển nhận thức | | | | |
| a. Khám phá khoa học | | | | |
| 20 | - Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?... | - Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa. - Các nguồn nước trong môi trường sống . - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. - Một số đặc điểm, tính chất của nước. - Nguyên nhân gây ô | - Hoạt động học + Một số nguồn nước. + Một số hiện tượng thời tiết. + Xem video về các nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên và các hoạt động diễn ra trong mùa hè. + Quan sát hình ảnh và trò chuyện về sự | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|-------------------|--|---|--|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| | | nhiệm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây. - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng . - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi. | thay đổi trong sinh hoạt của con người trong mùa hè; ích lợi của nước, không khí, nguồn ánh sáng đối với con người. + Quan sát hình ảnh và trò chuyện về nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước, cách bảo vệ các nguồn nước, sử dụng tiết kiệm nước. + Thực hành: Kể về cách ứng xử đơn giản khi có thiên tai. + Thực hành thí nghiệm: Sự bay hơi, sự hòa tan, vật gì nổi, vật gì chìm, sự đổi màu của nước... - Hoạt động chơi: + Chơi ngoài trời trẻ tìm tòi khám phá trải nghiệm sự vật hiện tượng xung quanh như cây cối, các hiện tượng tự nhiên nắng, mưa, gió như vì sao có mưa... + Thực hành chơi với đất, đá, cát, sỏi, nước. + Trò chơi mới: Vật gì chìm, vật gì nổi. | |
| 21 | - Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác | - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây cối, hoa... với môi trường sống. | - Hoạt động chơi: + Quan sát cây, hoa, hiện tượng thời tiết,... + Các hoạt động trải nghiệm thả vật chìm nổi, sự kỳ | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|---|--|--|---|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| | quan khác nhau để xem sét: lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của cây, hoa, hiện tượng thời tiết... | | điều của nước... + Trải nghiệm: Tạo lốc xoáy | |
| 26 | - Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”. | - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống. | - Hoạt động học + Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết + Thực hành dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra + Thực hành làm thí nghiệm: Sự bay hơi của nước... - Hoạt động chơi: + Trải nghiệm với nước, xem sự bốc hơi của nước... | |
| 27 | - Trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau. | | - Hoạt động chơi: + Góc PV: Bác sỹ, bán hàng, bế em... + Góc NT: Hát các bài hát về mưa, bầu trời, mặt trăng, mặt trời, trái đất... Vẽ, xé, dán, mưa, bầu trời, mặt trăng, mặt trời, trái đất.. | |
| 28 | - Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình... về nước và các hiện tượng tự nhiên. | - Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình... | - Hoạt động chơi: + Góc PV: Bác sỹ, bán hàng, bế em... + Góc NT: Hát các bài hát về mưa, bầu trời, mặt trăng, mặt trời, trái đất... Vẽ, xé, dán, mưa, bầu trời, mặt trăng, mặt trời, trái đất.. | |
| b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán | | | | |
| 29 | - Trẻ biết quan tâm đến các con số 10 như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: “bao nhiêu?”; đây là mấy... | - Quan tâm đến các con số 10 như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?... | - Hoạt động học: + Cùng cố nhận biết số lượng 10. Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 10 - Hoạt động chơi: | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|-------------------|---|--|--|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| 30 | - Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. | - Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. | + Thực hành đếm các đồ vật, đồ chơi có số lượng 10... | |
| 39 | - Trẻ biết, sử dụng được 1 số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả đo. | - Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. | - Hoạt động học: + Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo | |
| 42 | - Trẻ biết gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm. | - Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai. - Gọi tên các thứ trong tuần. | - Hoạt động học: + Trẻ nhận biết gọi tên các ngày trong tuần. - HĐ chơi: + Trò chuyện về các thứ trong tuần, những ngày trẻ đi học và những ngày trẻ được nghỉ học, trò chuyện với trẻ về thứ tự của các mùa trong năm. + Thực hành: Xem lịch và gọi tên các thứ trong tuần; thứ tự các mùa trong năm. | |

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

| | | | | |
|----|---|---|---|--|
| 52 | - Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể ở chủ đề nước hiện tượng tự nhiên, VD: “Các bạn có tên bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái H đứng sang bên trái”. | - Hiểu và làm theo 2, 3 yêu cầu liên tiếp. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè dân gian của địa phương phù hợp với độ tuổi chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên. | - Hoạt động học: + Thể dục sáng: Trẻ thực hiện các yêu cầu xếp hàng,... - Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân + Trẻ thực hiện các yêu cầu của cô khi xếp hàng rửa tay... + Thực hành xếp hàng rửa tay, xếp hàng lấy cơm... + Nghe hiểu nội | |
|----|---|---|---|--|

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|-------------------|---|--|---|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| | | | dung truyện kể Giọt nước tí xíu + Nghe các bài hát mưa rơi, lượn tròn lượn khéo, cái bóng đồng dao lạy trời mưa xuống, rạng đông. | |
| 56 | - Trẻ biết sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...về các hiện tượng tự nhiên. | - Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: “Tại sao?”; “ Có gì giống nhau?”; “ Có gì khác nhau?”; “ Do đâu mà có” - Đặt các câu hỏi: “ Tại sao?”; “ Như thế nào?”; “ Làm bằng gì?”. | - Hoạt động chơi Trải nghiệm với nước + Các hoạt động trải nghiệm với sự vật hiện tượng + Quan sát bầu trời, thời tiết... - HD chơi: + Thực hành so sánh: Sự khác và giống nhau của ngày và đêm; mặt trời, mặt trăng. + Thực hành đặt câu hỏi: Nước có từ đâu? Mưa do đâu mà có? Tại sao lại có gió?... | |
| 58 | - Trẻ biết miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái...của nhân vật trong chuyện giọt nước tí xíu. | - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. | - Hoạt động học: + Truyện: giọt nước tí xíu - Hoạt động chơi: + Góc phân vai: Bác sĩ, bán hàng, gia đình. | |
| 59 | - Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh giao tiếp trong các hoạt động chơi, kể chuyện... | | | |
| 60 | - Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ: Cầu vồng, đồng | - Đọc thơ cầu vồng, đồng dao rạng đông, gáng gánh gồng gồng, ca dao lạy trời | - Hoạt động học: + Thơ: Cầu vồng + Ca dao: lạy trời | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|-------------------|--|---|--|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| | dao rạng đồng gánh gánh gồng gồng, ca dao lầy trời mưa xuống. | mưa xuống. | mưa xuống, gánh gánh gồng gồng Đồng dao: rạng đồng | |
| 61 | - Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện giọt nước tí xíu. | - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự truyện giọt nước tí xíu - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh. | - Hoạt động học: + Văn học truyện: giọt nước tí xíu. - HD chơi: + Góc thư viện: Cho trẻ kể chuyện sáng tạo theo nội dung câu chuyện giọt nước tí xíu, Trẻ kể truyện giọt nước tí xíu qua tranh vẽ. | |
| 65 | - Trẻ biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân các câu chuyện về hiện tượng tự nhiên: Giọt nước tí xíu | - Kể truyện theo đồ vật, theo tranh truyện giọt nước tí xíu | | |
| 66 | - Trẻ biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách về nước và các hiện tượng tự nhiên | - Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ: Đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Giữ gìn, bảo vệ sách | - HD chơi: Hoạt động phòng thư viện + Xem sách truyện tranh: giọt nước tí xíu, lời ru của mặt trăng... + Xem sách về nước và các hiện tượng tự nhiên | |
| 68 | - Trẻ nhận dạng các chữ g, y trong bảng chữ cái tiếng Việt. | - Nhận dạng các chữ cái g, y | - Hoạt động học + LQCC: g, y + Các trò chơi với chữ cái | |
| 69 | - Trẻ biết tô, đồ các nét chữ g, y. | - Tập tô, tập đồ các nét chữ g, y. | - Hoạt động học + LQCV: tô đồ nét chữ cái g, y. - Hoạt động chơi + Góc học tập tô đồ nét g, y. | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|---|---|---|---|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| 4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội | | | | |
| 71 | - Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được qua các hoạt động học, chơi. | - Sở thích, khả năng của bản thân. - Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến. | - Hoạt động học: + Dạy kỹ năng mạnh dạn tự tin. + Thực hành nói khả năng, sở thích của bản thân. | |
| 76 | Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao như, xếp bàn ăn, xếp chăn gối... | - Chủ động và độc lập trong một số hoạt động tự phục vụ. | - Hoạt động ăn, ngủ + Thực hành xếp bàn ăn + Thực hành kê dát giường, xếp chăn gối + Trò chuyện với trẻ khi làm việc phải chủ động, độc lập để tự phục vụ bản thân... | |
| 85 | -Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác. | - Lắng nghe, không ngắt lời người khác. | - Hoạt động học: + Dạy trẻ kỹ năng lắng nghe + Thực hành lắng nghe cô, bạn nói không ngắt lời | |
| 92 | - Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng. | -Tiết kiệm điện, nước. | - Hoạt động học: + Xem video trò chuyện với trẻ về tiết kiệm điện nước tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng + Quan sát hình ảnh và đàm thoại về sự tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt. + Thực hành khóa vòi nước sau khi dùng, tắt quạt khi ra khỏi phòng | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|---------------------------------------|--|---|--|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| | | | - HD vệ sinh cá nhân + Thực hành: Bé rửa tay dưới vòi nước, khóa vòi nước sau khi dùng. | |
| 5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ | | | | |
| 93 | - Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các hiện tượng tự nhiên quanh bé. | - Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các hiện tượng tự nhiên trong thiên nhiên, cuộc sống. | - Hoạt động học: + Nghe âm thanh về tiếng nước chảy róc rách, tiếng gió thổi, tiếng sấm, sét, tiếng mưa rơi tí tách, lộp bộp. + Cho trẻ xem video về các bài hát, bản nhạc có gắn các hình ảnh: Mưa rơi, bốn mùa em yêu. + Thực hành: Nói lên cảm nhận của mình về vẻ đẹp của các hiện tượng tự nhiên quanh bé trong thiên nhiên, cuộc sống. | |
| 94 | - Trẻ biết thích thú và ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục....) các tác phẩm tạo hình về hiện tượng tự nhiên. | | + Trẻ xem các tranh vẽ về các hiện tượng tự nhiên | |
| 95 | - Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc mưa rơi, mùa hè đến. | - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc về nước hiện tượng tự nhiên. | - Hoạt động học + NH: mưa rơi, mùa hè đến + Trò chơi âm nhạc: Chuyện xác xô - Hoạt động ngủ: + Cho trẻ nghe các bài hát, bản nhạc cổ điển không lời nhẹ nhàng. | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|-------------------|--|---|---|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| 96 | - Trẻ biết hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ bài <i>Nắng sớm</i> , cho tôi đi làm mưa với. | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát <i>Nắng sớm</i> , cháu vẫn nhớ trường mầm non. | - Hoạt động học + ÂN: <i>Nắng sớm</i> , cho tôi đi làm mưa với + Trò chơi âm nhạc: <i>Chuyền xúc xô</i> | |
| 97 | Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức VTTTC bài <i>nắng sớm</i> , VTTPH cho tôi đi làm mưa với. | -Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc bài <i>nắng sớm</i> , cho tôi đi làm mưa với. | - Hoạt động học + Âm nhạc: VTTTC: <i>Nắng sớm</i> VTTPH: Cho tôi đi làm mưa với | |
| 99 | Trẻ biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối về mây, mưa, ông mặt trời, hồ nước. | Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm về mây mưa, ông mặt trời... có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. | - Hoạt động học: + Vẽ mây, mưa (đề tài), - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật vẽ ông mặt trời, vẽ các mùa | |
| 103 | Trẻ biết nhận xét tranh vẽ mây, mưa, ông mặt trời... về màu sắc, hình dáng, bố cục. | - Nhận xét sản phẩm tạo hình vẽ mây mưa... về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục. | - Hoạt động học + Vẽ mây, mưa (đt) - Hoạt động chơi + Trẻ vẽ theo ý thích.. | |
| 104 | Trẻ biết tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích về các hiện tượng tự nhiên. | - Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích. | - Hoạt động học: + Cho trẻ nghe máy tính và vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé. + Thực hành: <i>Đặt</i> | |

| Mục tiêu giáo dục | | Nội dung giáo dục | Hoạt động giáo dục | Điều chỉnh bổ sung |
|-----------------------------|--|---|---|--------------------|
| TT | Mục tiêu | | | |
| | | | lời theo giai điệu bài hát, bản nhạc quen thuộc (Cho trẻ đặt một đoạn) - Hoạt động chơi: + Thực hành: Cho trẻ tạo ra âm thanh về tiếng nước chảy, tiếng gió thổi, tiếng sấm, sét, tiếng mưa... | |
| 107 | - Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình vẽ các hiện tượng tự nhiên. | - Đặt tên cho sản phẩm của mình vẽ về các hiện tượng tự nhiên | - Hoạt động học + Vẽ mây mưa (đt), - Hoạt động chơi. + Trẻ vẽ trẻ, xé dán, nói lên ý tưởng tạo hình của mình | |
| Tổng số mục tiêu: 38 | | | | |

BAN GIÁM HIỆU
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Phạm Thanh Thúy

Nguyễn Ánh Nguyệt